

Số: 193/QĐ-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II, năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CDKTCN ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1795/QĐ-CDKTCN ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 260/QĐ-CDKTCN ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy định xét, cấp học bổng và khen thưởng học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng xét duyệt học bổng khuyến khích học tập cho học sinh, sinh viên ngày 08 tháng 9 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản trị chất lượng-Học sinh, sinh viên, Trưởng phòng Tổ chức-Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II, năm học 2024-2025 cho **65 học sinh, sinh viên**. Trong đó:

- Học bổng loại Xuất sắc: 03 HSSV
- Học bổng loại Giỏi: 62 HSSV

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Mức học bổng khuyến khích học tập học kỳ II, năm học 2024-2025 được thực hiện theo quy định hiện hành, cụ thể như sau:

1. Đối với HSSV hệ đào tạo theo niên chế:

- Mức học bổng Xuất sắc = học phí HSSV đóng HKII + 200.000đ
- Mức học bổng Giỏi = học phí HSSV đóng HKII + 100.000đ

2. Đối với SV hệ đào tạo theo tín chỉ:

- Mức học bổng Xuất sắc = số tín chỉ thực học HKII x số tiền/tín chỉ + 200.000đ
- Mức học bổng Giỏi = số tín chỉ thực học HKII x số tiền/tín chỉ + 100.000đ

Điều 3. Trưởng phòng Quản trị chất lượng-Học sinh, Sinh viên, Trưởng phòng Tổ chức-Tài chính, Trưởng các đơn vị liên quan và học sinh, sinh viên có tên tại **Điều 1** căn cứ quyết định thi hành./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Khoa, NGCN;
- Cổng thông tin điện tử trường;
- Cổng thông tin HSSV;
- Lưu: VT, TC-TC (02bản), QTCL-HSSV.

Nguyễn Văn Lực

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỌC SINH, SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ II-NĂM HỌC 2024-2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 193/QĐ-CDKTCN ngày 09 tháng 9 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)*

I. Cao đẳng:

STT		Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Kết quả học tập, rèn luyện			Xếp loại học bổng	Mức học bổng (đồng)	Ghi chú
					ĐHT	KQHT	KQRL			
		1. Cao đẳng khoá 16								
1	1	Phan Chánh Tín	30/6/2004	CĐ-CGKL16	9,0	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	4.050.000	
2	2	Lê Quang Quốc Đạt	06/6/2004	CĐ-CGKL16	9,0	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	4.050.000	
3	3	Nguyễn Nhật Phát	19/7/2004	CĐ-ĐCN16A	8,5	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
4	4	Nguyễn Văn Tài	10/5/2004	CĐ-ĐCN16A	8,5	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
5	5	Nguyễn Văn Hải	05/11/1993	CĐ-ĐCN16A	8,5	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
6	6	Nguyễn Hoàng Khương	06/5/1995	CĐ-ĐCN16B	8,5	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
7	7	Phạm Văn Minh	11/5/1977	CĐ-ĐCN16B	8,5	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
8	8	Trần Vinh Quang	08/6/2004	CĐ-ĐCN16B	8,5	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
9	9	Huỳnh Minh Trí	21/7/2001	CĐ-CNOT16A	8,3	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
10	10	Huỳnh Tiến Đạt	29/01/2000	CĐ-CNOT16B	8,3	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
11	11	Phan Hải	13/4/2003	CĐ-CNOT16B	8,3	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
		2. Cao đẳng khoá 17								
12	1	Đặng Thông Nghĩa	23/8/2005	CĐ-CNTT17A	8,7	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	4.050.000	
13	2	Cao Mạnh Dũng	24/3/2005	CĐ-QTKS17	8,6	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.700.000	
14	3	Nguyễn Hoàng Long	30/9/2000	CĐ-QTKS17	8,6	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.700.000	
15	4	Hồ Nguyễn Hoài Nam	03/7/2005	CĐ-ĐĐT17	8,6	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	

16	5	Hoàng Nguyễn Lan	Phương	22/11/2001	CĐ-QTKS17	8,5	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.700.000	
17	6	Cao Vũ Tú	Uyên	23/4/2005	CĐ-QTKS17	8,5	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.700.000	
18	7	Nguyễn Trần Tiến	Anh	04/12/2005	CĐ-CNTT17A	8,5	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
19	8	Ngô Anh	Kiệt	27/5/2004	CĐ-CNTT17B	8,5	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
20	9	Quách Thị Thái	Hà	16/02/2005	CĐ-CBMA17	8,4	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	4.050.000	
21	10	Trần Thị Mỹ	Thanh	10/02/2005	CĐ-QTKS17	8,4	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.700.000	
22	11	Phạm Kiều	Tiên	28/8/2002	CĐ-ĐCN17B	8,4	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
23	12	Trần Minh	Phước	25/10/1999	CĐ-ĐĐT17	8,4	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
24	13	Phan Anh	Thắng	10/01/2005	CĐ-ĐĐT17	8,4	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
25	14	Nguyễn Anh	Duy	16/6/2004	CĐ-CNTT17B	8,3	Giỏi	Tốt(86)	Giỏi	4.050.000	
26	15	Võ Quốc	Sự	17/11/2005	CĐ-CNTT17A	8,3	Giỏi	Tốt(84)	Giỏi	4.050.000	
27	16	Nguyễn Thị Ngọc	Quý	05/8/2003	CĐ-KTDN17	8,3	Giỏi	Tốt(83)	Giỏi	3.700.000	
28	17	Mai Hoàng	Anh	10/6/2005	CĐ-CNTT17A	8,3	Giỏi	Tốt(80)	Giỏi	4.050.000	
		3. Cao đẳng khoá 18									
29	1	Lê Thị	Vi	30/4/2003	CĐ-KTDN18	9,4	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	3.800.000	
30	2	Lê Thị Yến	Nhi	15/8/2005	CĐ-KTDN18	9,0	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	3.700.000	
31	3	Trần Văn	Danh	16/3/1997	CĐ-KTDN18	8,9	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.700.000	
32	4	Trần Minh	Thùy	29/01/1997	CĐ-CBMA18	8,7	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
33	5	Nguyễn Lê Phước	Thịnh	20/10/2006	CĐ-HDDL18	8,7	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.700.000	
34	6	Nguyễn Đình	Duy	24/4/2006	CĐ-ĐĐT18	8,6	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
35	7	Trần Đình	Cường	11/01/1985	CĐ-KTXD18	8,5	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
36	8	Nguyễn Thị Ngô Xuân	Quỳnh	07/4/2006	CĐ-KTDN18	8,4	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.700.000	
37	9	Trần Ngọc	Châu	02/12/2006	CĐ-ĐĐT18	8,4	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
38	10	Võ Thành	Tân	26/10/2005	CĐ-CNOT18B	8,4	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
39	11	Nguyễn Chung	Nhân	03/6/2006	CĐ-CGKL18	8,4	Giỏi	Tốt	Giỏi	4.050.000	
40	12	Đạo Thập	Anh	04/01/1996	CĐ-ĐĐT18	8,3	Giỏi	Tốt(89)	Giỏi	4.050.000	
41	13	Võ Đức	Nguyên	11/3/2005	CĐ-ĐCN18A	8,3	Giỏi	Tốt(88)	Giỏi	4.050.000	

		4. Cao đẳng liên thông khoá 18									
42	1	Đặng Thị Bân	Bân	23/12/1996	CĐLT-QTKS18	3,82	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	4.914.000	
43	2	Lưu Kim	Hoa	17/12/2006	CĐLT-QTKS18	3,79	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	4.914.000	
44	3	Nguyễn Thành	Danh	07/8/2006	CĐLT-ĐCN18	3,78	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	5.851.000	
45	4	Nguyễn Đức	Huy	07/11/1999	CĐLT-HDDL18	3,68	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	5.080.000	
46	5	Nguyễn Phúc	Nguyên	08/9/2000	CĐLT-HDDL18	3,68	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	5.080.000	
47	6	Nguyễn Thanh	Hòa	13/7/2006	CĐLT-QTKS18	3,66	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	4.914.000	
48	7	Trần Thanh	Vi	02/10/2006	CĐLT-QTKS18	3,66	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	4.914.000	

Danh sách này có 48 sinh viên

II. Trung cấp

TT	TT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Xếp loại học tập, rèn luyện các môn nghề			Xếp loại học tập, rèn luyện các môn học GDTX		Xếp loại học bổng	Mức học bổng (đồng)	
					Điểm TBC	KQHT	KQRL	KQHT	KQRL			
		1. Trung cấp khoá 17										
1	1	Nguyễn Thị An	Miên	05/8/2008	TC-CBTP17	9,1	Xuất sắc	Xuất sắc	Tốt	Tốt	Xuất sắc	3.950.000
2	2	Phạm Gia	Huy	17/01/2008	TC-CBMA17A	9,0	Xuất sắc	Xuất sắc	Khá	Tốt	Xuất sắc	3.950.000
3	3	Lương Thành	Tài	10/4/2008	TC-HDDL17	9,5	Xuất sắc	Tốt	Tốt	Tốt	Giỏi	3.450.000
4	4	Đào Nhật	Vy	18/3/2008	TC-CBMA17A	9,3	Xuất sắc	Tốt	Khá	Tốt	Giỏi	3.850.000
5	5	Đặng Vũ	Khang	07/4/2005	TC-HDDL17	9,2	Xuất sắc	Tốt			Giỏi	3.450.000
6	6	Lê Thị Nhã	Phuong	06/10/2008	TC-HDDL17	9,2	Xuất sắc	Tốt	Khá	Tốt	Giỏi	3.450.000
7	7	Huỳnh Khánh	Ngân	17/8/2008	TC-NVNH17	9,1	Xuất sắc	Tốt	Khá	Tốt	Giỏi	3.450.000
8	8	Nguyễn Thị Thùy	Vân	06/11/2008	TC-NVNH17	9,1	Xuất sắc	Tốt	Khá	Tốt	Giỏi	3.450.000
		2. Trung cấp khoá 18										
9	1	Phan Ngọc Bảo	Hân	08/3/2007	TC-QTKS18B	8,8	Giỏi	Tốt	Khá	Tốt	Giỏi	3.450.000

10	2	Nguyễn Thanh Ngân	13/7/2009	TC-QTKS18A	8,4	Giỏi	Tốt	Khá	Tốt	Giỏi	3.450.000
11	3	Nguyễn Huy	02/01/2008	TC-CBMA18C	8,3	Giỏi	Tốt	Khá	Tốt	Giỏi	3.850.000
12	4	Phan Quốc Thái Bình	17/6/1996	TC-ĐĐT18	8,2	Giỏi	Tốt	Tốt	Tốt	Giỏi	3.850.000
13	5	Nguyễn Thị Kim Nghi	14/9/2009	TC-QTKS18B	8,2	Giỏi	Tốt	Tốt	Tốt	Giỏi	3.450.000
14	6	Trương Nguyễn Gia Tuấn	27/10/2007	TC-CNOT18A	8,2	Giỏi	Tốt	Tốt	Tốt	Giỏi	3.850.000
15	7	Trần Minh Đạt	29/5/2009	TC-CNOT18C	8,2	Giỏi	Tốt	Khá	Tốt	Giỏi	3.850.000
16	8	Trịnh Quỳnh Anh	06/9/2009	TC-QTKS18B	8,1	Giỏi	Tốt (86)	Khá	Tốt	Giỏi	3.450.000
17	9	Nguyễn Hồ Thảo Nguyên	25/6/2009	TC-CBMA18D	8,1	Giỏi	Tốt (86)	Khá	Tốt	Giỏi	3.850.000

Danh sách này có 17 học sinh

Tổng cộng mục I + mục II: **65** HSSV

Trong đó:

- Học bổng loại Xuất sắc : 03 HSSV
- Học bổng loại Giỏi : 62 HSSV